

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191**  
**Lớp UDPM 1 K10 Mã lớp học 25,687 Thực hành**

Môn học: UMH18 HQT cơ sở dữ liệu M.Access

Giáo viên: LE THI HOA

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 14/9 đến 14/12/2019

| STT | Mã SV    | Họ và tên              | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 1   | CD181494 | Nguyễn Trọng Chiến     | 07/06/2000 | 5    |       |           |         |
| 2   | CD180619 | Lã Huy Công            | 09/01/2000 | 7    |       |           |         |
| 3   | CD181515 | Đinh Tiến Đạt          | 10/01/2000 |      |       |           |         |
| 4   | CD181001 | Nghiêm Văn Đạt         | 12/04/2000 |      |       |           |         |
| 5   | CD180417 | Nguyễn Minh Đức        | 18/08/2000 | 6    |       | Đức       |         |
| 6   | CD180310 | Nguyễn Trung Đức       | 16/03/2000 | 5    |       | Đức       |         |
| 7   | CD181571 | Nguyễn Văn Đức         | 17/08/2000 | 6    |       | Đức       | +       |
| 8   | CD180458 | Lại Minh Dương         | 26/06/2000 |      |       |           |         |
| 9   | CD181569 | Nguyễn Văn Dương       | 18/03/2000 | 6    |       | Dương     |         |
| 10  | CD181481 | Trần Khánh Duy         | 05/06/2000 | 6    |       | Duy       |         |
| 11  | CD180079 | Nguyễn Văn Hà          | 05/10/1995 | 8    |       |           |         |
| 12  | CD180579 | Nguyễn Đức Hải         | 11/01/2000 | 7    |       |           |         |
| 13  | CD181476 | Đỗ Trung Hiếu          | 10/01/2000 | 6    |       | Hiếu      |         |
| 14  | CD180148 | Nguyễn Trung Hiếu      | 20/01/1999 | 6    |       | Hiếu      |         |
| 15  | CD181540 | Nguyễn Trung Hiếu      | 24/06/2000 | 6    |       | Hiếu      |         |
| 16  | CD181539 | Trần Công Hùng         | 28/09/2000 |      |       |           |         |
| 17  | CD180174 | Nguyễn Quang Huy       | 07/03/2000 | 8    |       | Huy       |         |
| 18  | CD181484 | Nguyễn Khắc Trung Khải | 25/07/2000 |      |       |           |         |
| 19  | CD181467 | Phạm Gia Khánh         | 22/11/2000 | 6    |       | Khánh     |         |
| 20  | CD180109 | Đinh Ngọc Kim          | 18/02/1995 | 6    |       | Kim       |         |
| 21  | CD180707 | Nguyễn Đức Long        | 28/06/2000 |      |       |           |         |
| 22  | CD180578 | Nguyễn Việt Long       | 17/02/2000 | 7    |       | Long      |         |
| 23  | CD180401 | Trần Thị Hồng Nhung    | 27/02/2000 | 7    |       |           |         |
| 24  | CD180139 | Nguyễn Văn Phú         | 06/08/1996 | 5    |       | phú       |         |
| 25  | CD180429 | Nguyễn Anh Quân        | 05/05/1996 | 9    |       | Quân      |         |
| 26  | CD180267 | Nguyễn Ngọc Thích      | 24/04/2000 | 5    |       | Thích     |         |
| 27  | CD180078 | Nguyễn Hữu Thịnh       | 17/05/1996 | 8    |       |           |         |
| 28  | CD181428 | Nguyễn Xuân Thuần      | 17/11/1999 | 5    |       | Thuần     |         |
| 29  | CD180229 | Phạm Hữu Tín           | 10/03/2000 | 5    |       | Tín       |         |
| 30  | CD180016 | Phạm Văn Trà           | 14/07/1996 | 10   |       | Trà       |         |
| 31  | CD181562 | Đỗ Anh Tú              | 25/11/2000 | 6    |       | Tú        |         |
| 32  | CD180667 | Nguyễn Sơn Tùng        | 28/08/2000 | 5    |       | Tùng      |         |
| 33  | CD180264 | Tạ Quang Việt          | 03/11/1999 |      |       |           |         |



| STT | Mã SV    | Họ và tên  | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV                                                                           | Ghi chú |
|-----|----------|------------|------------|------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 34  | CD180421 | Vũ Hải Yến | 28/09/2000 | 7    |       |  |         |

Tổng số SV tham gia thực hành.....27.....

Ngày giao viên nộp điểm:.....

Số sinh viên đạt:.....27.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

**PHÒNG ĐÀO TẠO**



Trần Thị Như Trang

**CÁN BỘ CHẤM THI**



**TRƯỜNG KHOA**